

Số: 05/BTTVSH-2025

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2025

## BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

### I. MỨC NƯỚC TẠI CÁC TRẠM

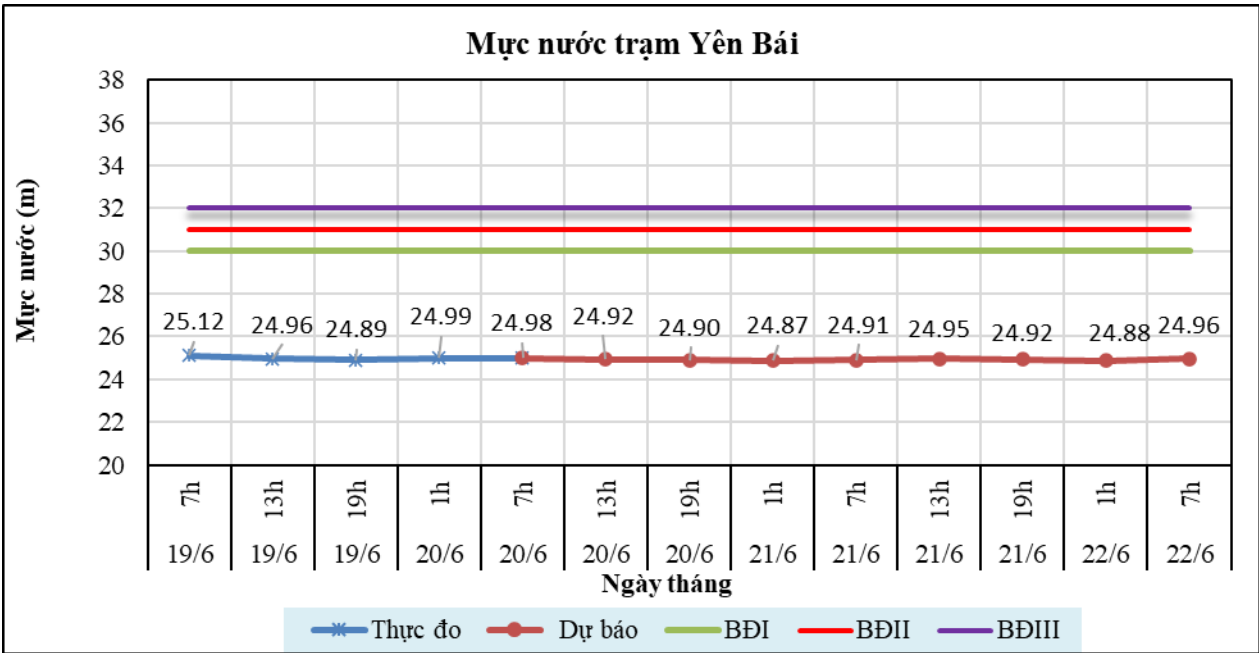
#### I.1. Trạm Yên Bái

##### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi.

##### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái tiếp tục có xu thế biến đổi.



Hình 1: Mức nước trạm Yên Bái

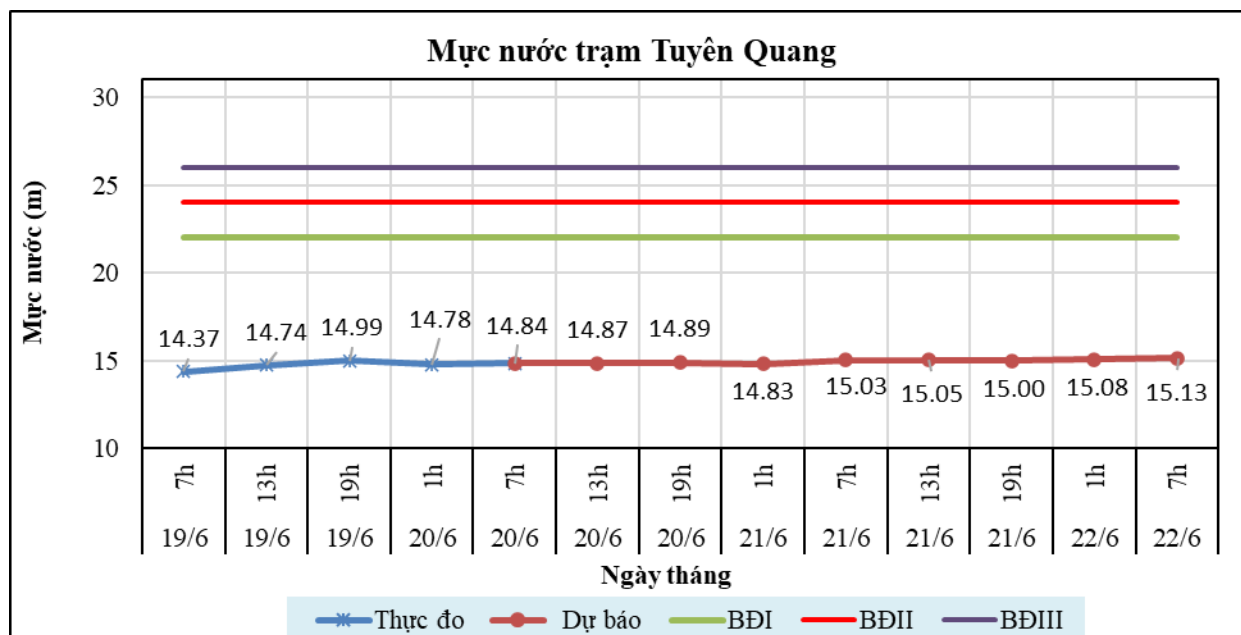
#### I.2. Trạm Tuyên Quang

##### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ thủy điện.

## b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ chứa.



Hình 2: Mức nước trạm Tuyên Quang

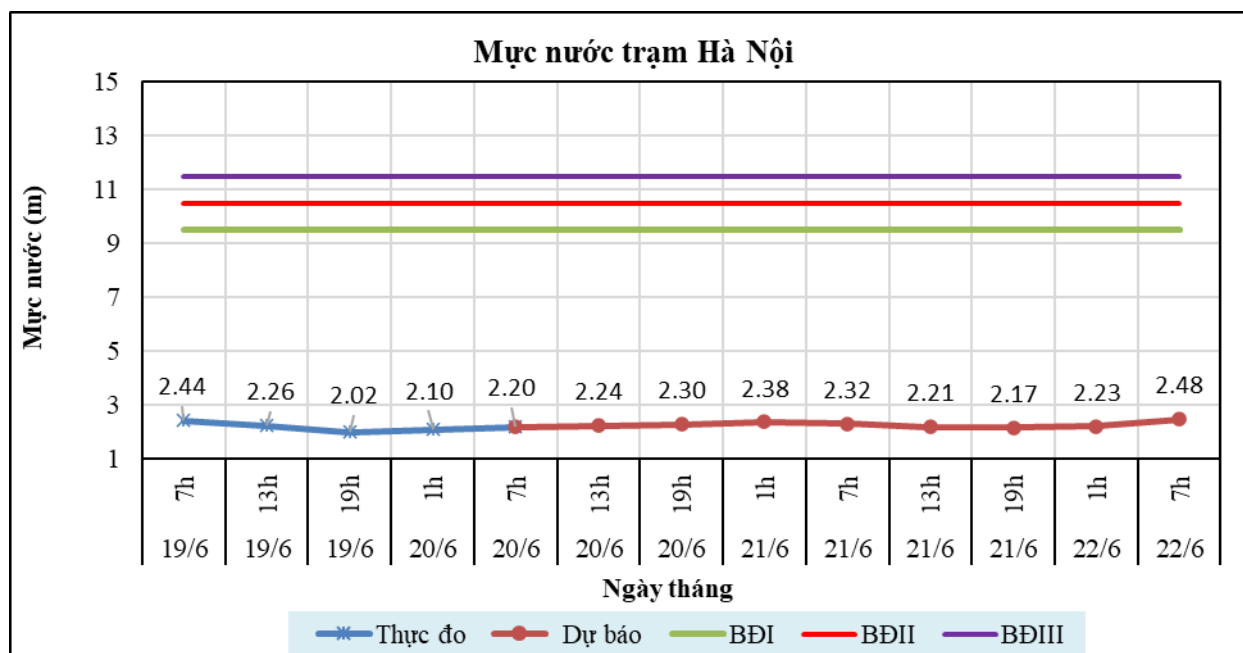
## I.3. Trạm Hà Nội

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục có xu thế biến đổi.



Hình 3: Mức nước trạm Hà Nội

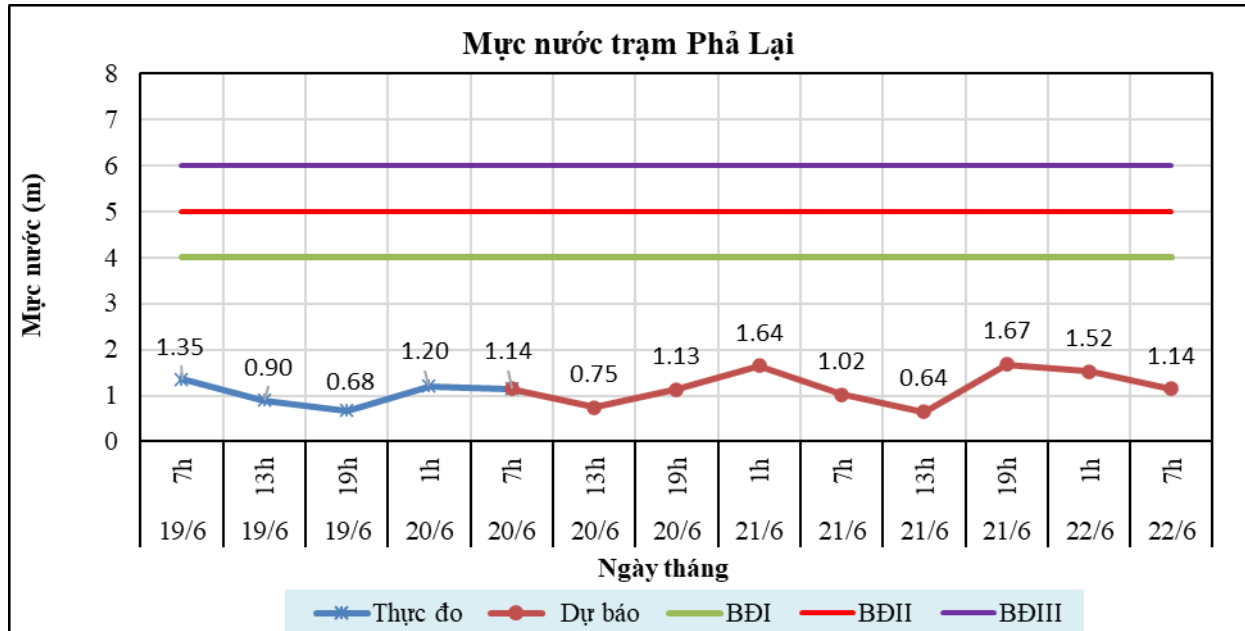
#### I.4. Trạm Phả Lại

##### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.

##### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục có xu thế biến đổi.



Hình 4: Mức nước trạm Phả Lại

## II. DỰ BÁO LƯU LƯỢNG, MỨC NƯỚC CÁC HỒ CHỨA

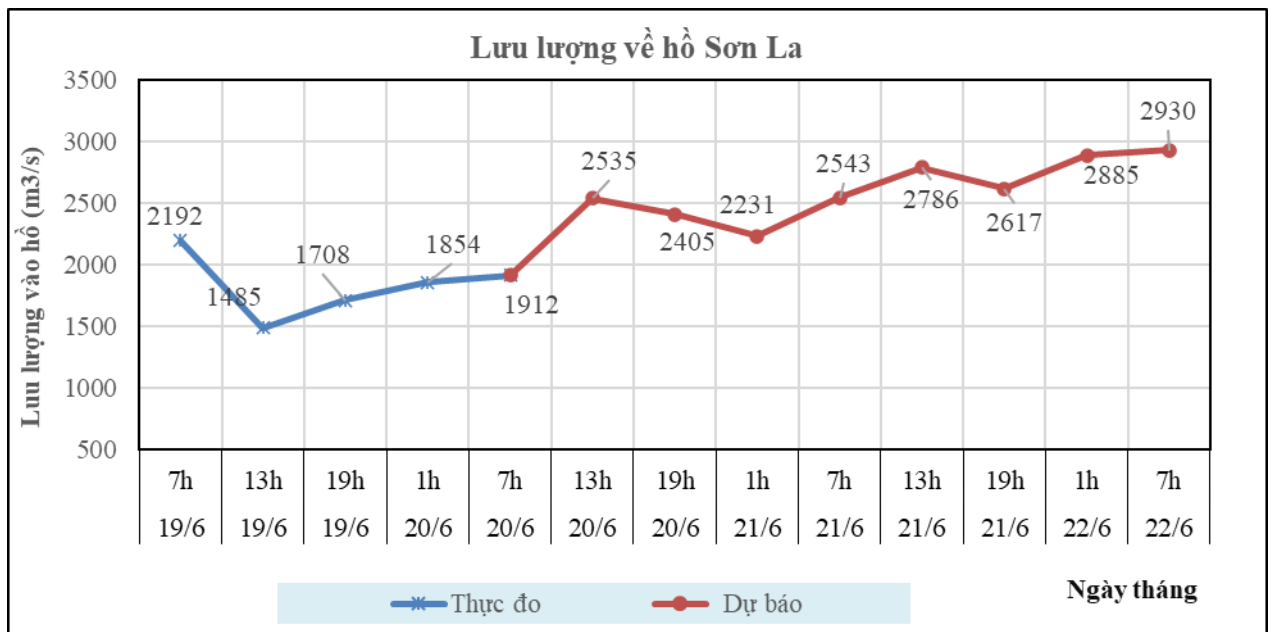
### II.1. Hồ Sơn La

#### a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

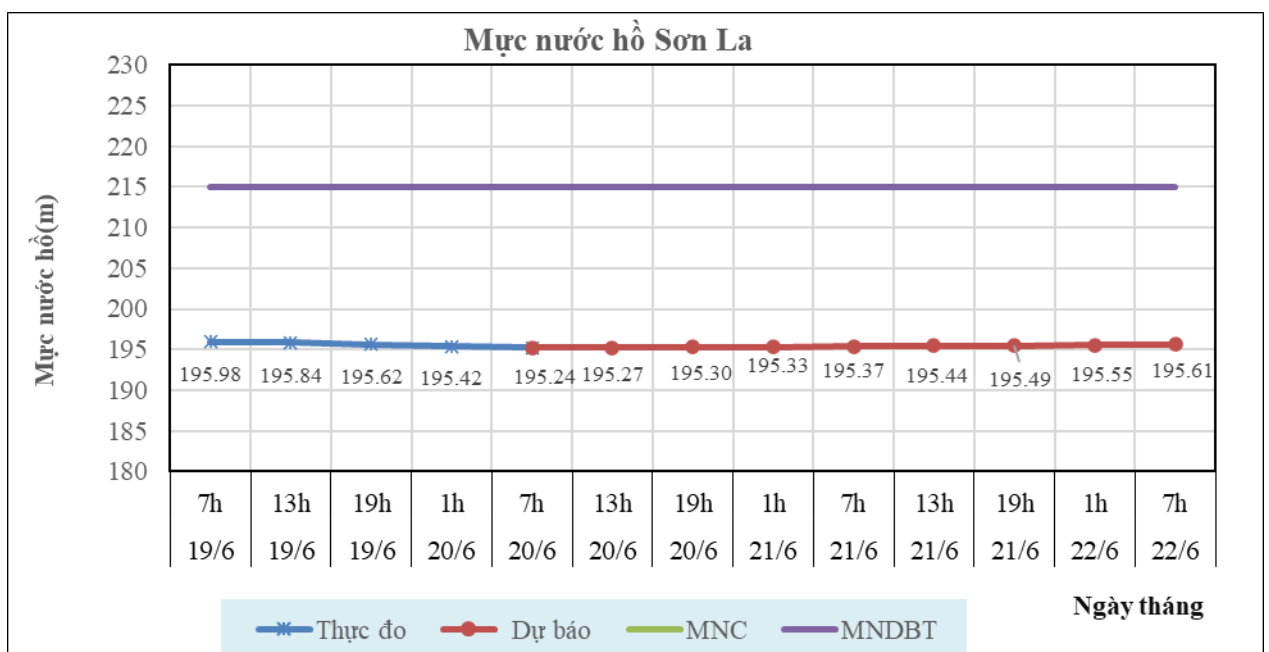
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 20/6/2025 đạt 1912m<sup>3</sup>/s, mực nước hồ đạt 195.24m, lưu lượng có xu thế tăng, mực nước có xu thế biến đổi.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 2543m<sup>3</sup>/s, mực nước hồ 195.37m, 48h tới lưu lượng đạt 2930m<sup>3</sup>/s, mực nước đạt 195.61m.



**Hình 5: Lưu lượng hồ Sơn La**



**Hình 6: Mức nước hồ Sơn La**

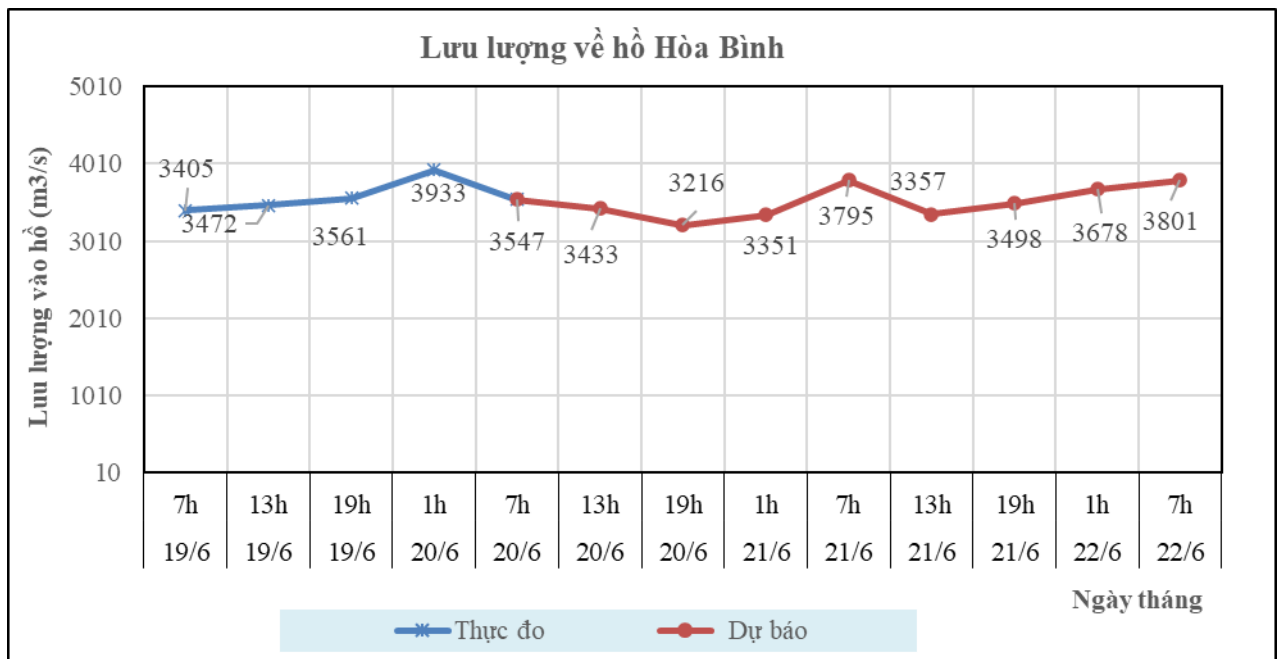
## II.2. Hồ Hòa Bình

### a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

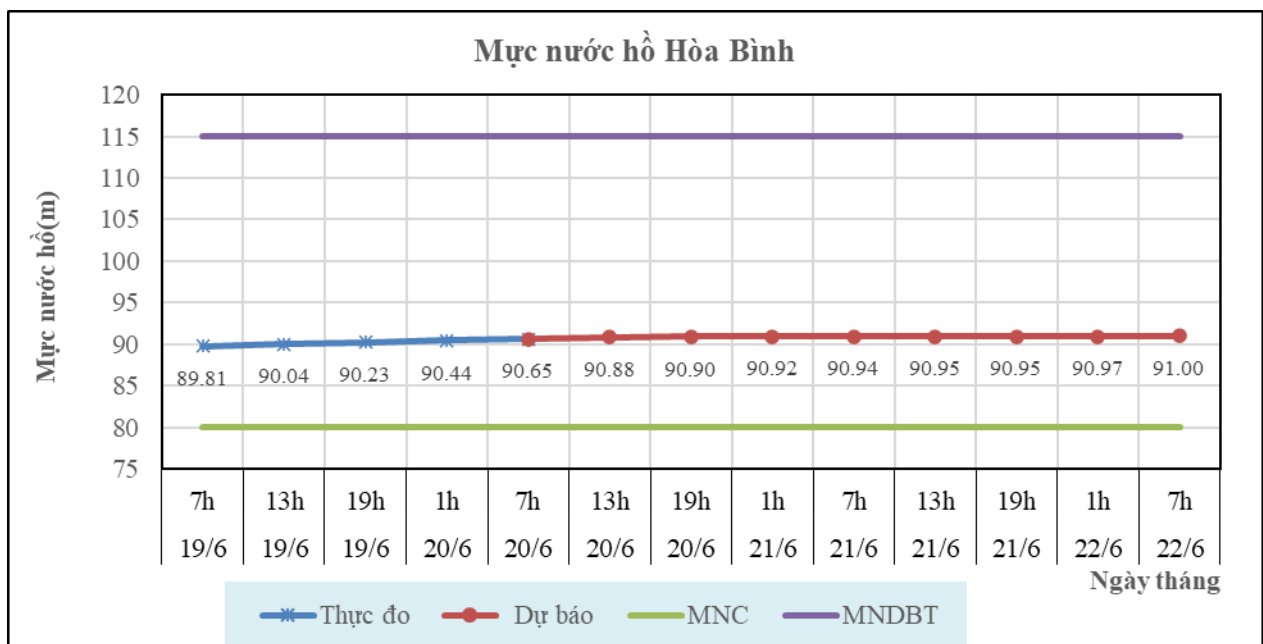
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 20/6/2025 đạt 3547m³/s, mực nước hồ đạt 90.65m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế biến đổi

### b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3795m³/s, mực nước hồ 90.94m, 48h tới lưu lượng đạt 3801m³/s, mực nước đạt 91.00m.



**Hình 7: Lưu lượng hồ Hòa Bình**



**Hình 8: Mức nước hồ Hòa Bình**

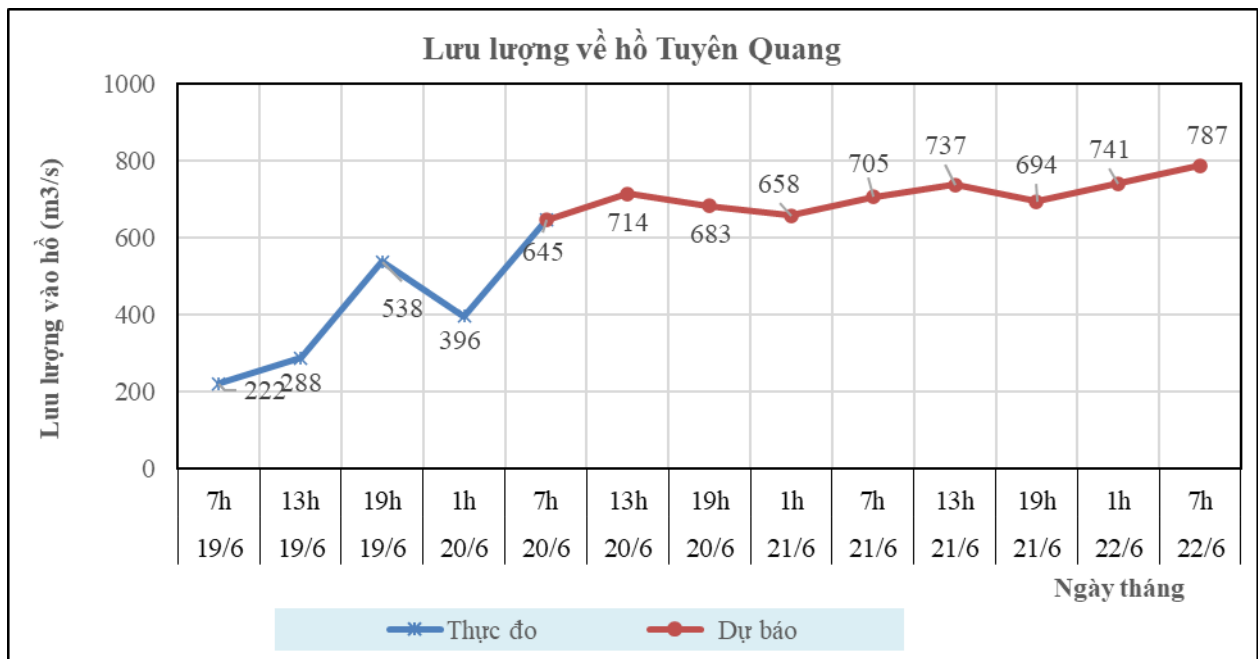
### II.3. Hồ Tuyên Quang

#### a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

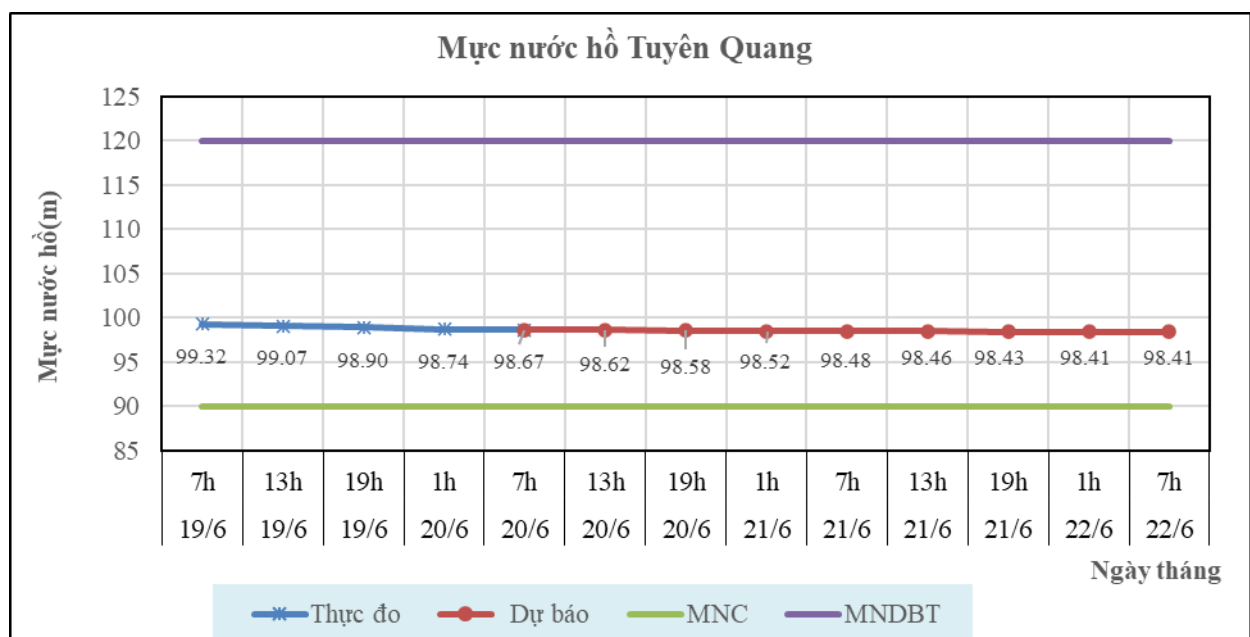
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 20/6/2025 đạt 645m³/s, mực nước hồ đạt 98.67m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 705m³/s, mực nước hồ 99.48m, 48h tới lưu lượng đạt 787m³/s, mực nước đạt 98.41m.



**Hình 9: Lưu lượng hồ Tuyên Quang**



**Hình 10: Mức nước hồ Tuyên Quang**

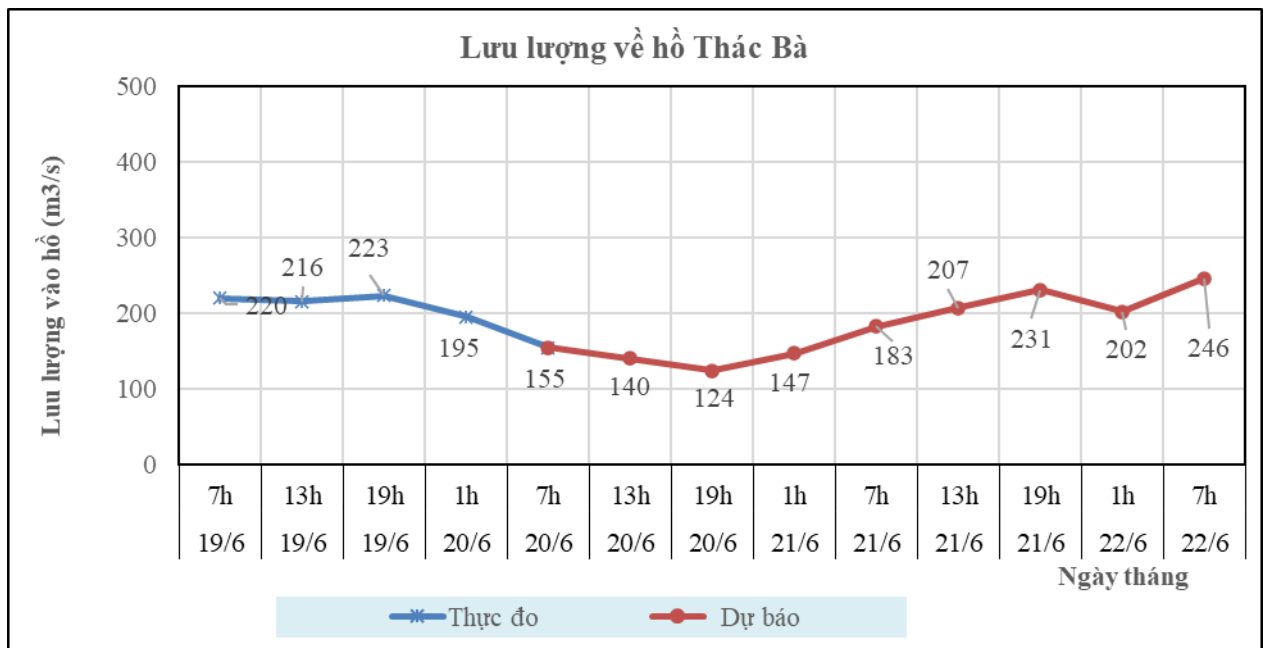
## II.4. Hồ Thác Bà

### a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

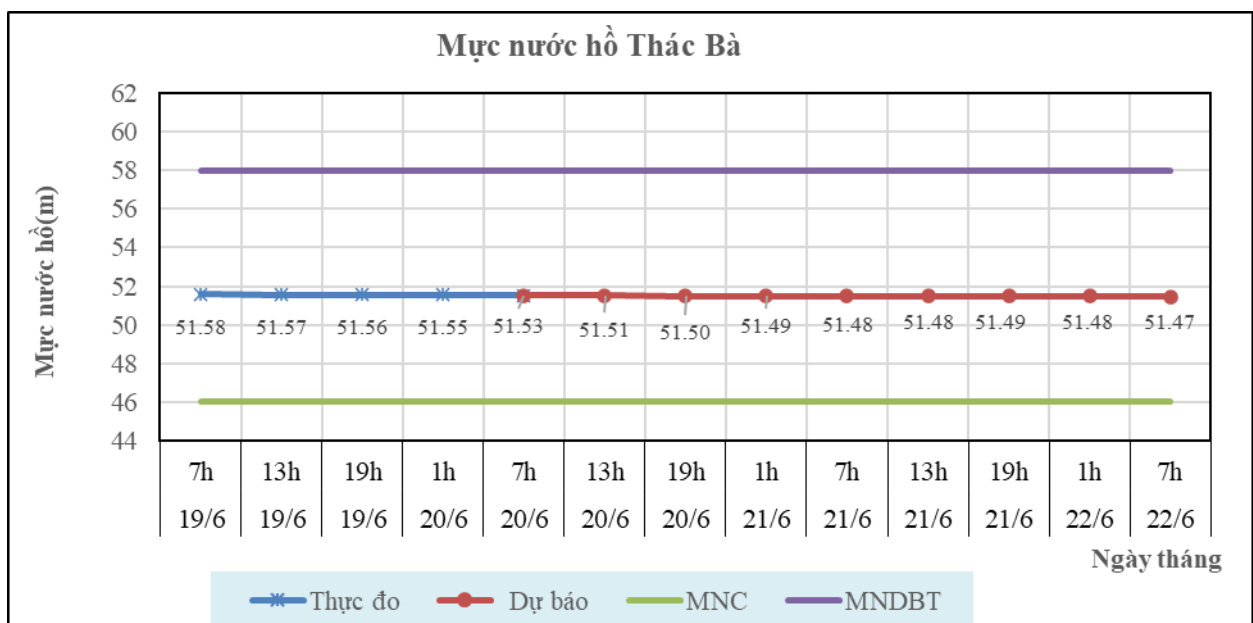
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 20/6/2025 đạt 155m³/s, mực nước hồ đạt 51.53m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

### b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 183m³/s, mực nước hồ 51.48m, 48h tới lưu lượng đạt 246m³/s, mực nước đạt 51.47m.



**Hình 9: Lưu lượng hồ Thác Bà**



**Hình 10: Mức nước hồ Thác Bà**

### III. TƯ VẤN VẬN HÀNH HỆ THỐNG HỒ CHỨA

Theo hiện trạng hồ chứa, tình hình thời tiết và xu thế lũ, Viện KH KTTV & BDKH kiến nghị thực hiện vận hành hệ thống chi tiết trong Bảng 1.

Bảng 1: Tư vấn vận hành hệ thống hồ chứa trên lưu vực sông Hồng – Thái Bình

| STT | Ngày       | Giờ | Hồ Sơn La     |               |                                     |                                  |                 | Hồ Hòa Bình   |               |                                     |                                  |                 | Hồ Tuyên Quang |               |                                     |                                  |                 | Hồ Thác Bà    |               |                                     |                                  |                 |
|-----|------------|-----|---------------|---------------|-------------------------------------|----------------------------------|-----------------|---------------|---------------|-------------------------------------|----------------------------------|-----------------|----------------|---------------|-------------------------------------|----------------------------------|-----------------|---------------|---------------|-------------------------------------|----------------------------------|-----------------|
|     |            |     | Số cửa xả đáy | Số cửa xả mặt | Lưu lượng về hồ (m <sup>3</sup> /s) | Lưu lượng xả (m <sup>3</sup> /s) | Mức nước hồ (m) | Số cửa xả đáy | Số cửa xả mặt | Lưu lượng về hồ (m <sup>3</sup> /s) | Lưu lượng xả (m <sup>3</sup> /s) | Mức nước hồ (m) | Số cửa xả đáy  | Số cửa xả mặt | Lưu lượng về hồ (m <sup>3</sup> /s) | Lưu lượng xả (m <sup>3</sup> /s) | Mức nước hồ (m) | Số cửa xả đáy | Số cửa xả mặt | Lưu lượng về hồ (m <sup>3</sup> /s) | Lưu lượng xả (m <sup>3</sup> /s) | Mức nước hồ (m) |
| 1   | 20/6/2025  | 13h | 0             | 0             | 2535                                | 2180                             | 195.27          | 0             | 0             | 3433                                | 2285                             | 90.88           | 0              | 0             | 714                                 | 785                              | 98.62           | 0             | 0             | 140                                 | 289                              | 51.51           |
| 2   |            | 19h | 0             | 0             | 2405                                | 2104                             | 195.30          | 0             | 0             | 3216                                | 2250                             | 90.90           | 0              | 0             | 683                                 | 780                              | 98.58           | 0             | 0             | 124                                 | 289                              | 51.50           |
| 3   | 21/06/2025 | 1h  | 0             | 0             | 2231                                | 1915                             | 195.33          | 0             | 0             | 3351                                | 2240                             | 90.92           | 0              | 0             | 658                                 | 770                              | 98.52           | 0             | 0             | 147                                 | 289                              | 51.49           |
| 4   |            | 7h  | 0             | 0             | 2543                                | 1909                             | 195.37          | 0             | 0             | 3795                                | 2365                             | 90.94           | 0              | 0             | 705                                 | 768                              | 98.48           | 0             | 0             | 183                                 | 289                              | 51.48           |
| 5   |            | 13h | 0             | 0             | 2786                                | 2160                             | 195.44          | 0             | 0             | 3357                                | 2425                             | 90.95           | 0              | 0             | 737                                 | 770                              | 98.46           | 0             | 0             | 207                                 | 289                              | 51.48           |
| 6   |            | 19h | 0             | 0             | 2617                                | 2245                             | 195.49          | 0             | 0             | 3498                                | 2375                             | 90.95           | 0              | 0             | 694                                 | 770                              | 98.43           | 0             | 0             | 231                                 | 289                              | 51.49           |
| 7   | 22/06/2025 | 1h  | 0             | 0             | 2885                                | 2240                             | 195.55          | 0             | 0             | 3678                                | 2855                             | 90.97           | 0              | 0             | 741                                 | 770                              | 98.41           | 0             | 0             | 202                                 | 301                              | 51.48           |
| 8   |            | 7h  | 0             | 0             | 2930                                | 2302                             | 195.61          | 0             | 0             | 3801                                | 2370                             | 91.00           | 0              | 0             | 787                                 | 770                              | 98.41           | 0             | 0             | 246                                 | 301                              | 51.47           |